

CÔNG TY CỔ PHẦN AN PHÚ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: Công ty cổ phần An Phú

Trụ sở chính: Phòng 7.01, Lầu 7, Tòa nhà An Phú Plaza, 117 – 119 Lý Chính Thắng, Phường 7, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3526 5835

Fax: (08) 3526 5834

Người thực hiện công bố thông tin: Võ Thành Hùng

Địa chỉ: 97/6 Trần Nãi, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0903 805 382

Điện thoại cố định (cơ quan): (08) 3823 7481_111

Điện thoại cố định (nhà riêng): (08) 3740 0960

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng cuối năm 2013.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 26 tháng 01 năm 2014

Người thực hiện công bố thông tin



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng cuối năm 2013)**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN AN PHÚ
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 35265835 – Fax: 35265834 – Email: asc@anphucorp.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.217.302.090.000 đồng (Một nghìn hai trăm mười bảy tỷ ba trăm lẻ hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có):

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (báo cáo từ 01/07/2013 đến 31/12/2013):**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong 06 tháng cuối năm 2013:**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Võ Thành Hùng	Chủ tịch	18	100%	
2	Ông Phạm văn Chiến	Thành viên	18	100%	
3	Ông Lâm Trúc Nhỏ	Thành viên	18	100%	
4	Ông Dương Xuân Quốc	Thành viên	18	100%	
5	Bà Âu Bích Liễu	Thành viên	18	100%	

2. Hoạt động giám sát và hỗ trợ của HĐQT đối với Ban TGD gồm:

- Theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Đánh giá và góp ý các hoạt động trong công tác điều hành về các mặt: đầu tư, tài chính, thị trường, bán hàng, nguồn nhân lực, sản xuất, chất lượng.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (từ 01/07/2013 đến 31/12/2013):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	34/AP-HĐQT/QĐ	04/07/2013	Quyết định về việc thành lập chi nhánh và bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh
2	36/AP-HĐQT/QĐ	12/07/2013	Quyết định về việc ký kết hợp đồng tín dụng với VCB vay 200 tỷ đầu tư xây dựng chung cư An Phú – giai đoạn 2
3	38/AP-HĐQT/QĐ	17/07/2013	Quyết định về việc thành lập chi nhánh
4	42/AP-HĐQT/QĐ	01/08/2013	Quyết định về việc thông qua chủ trương thực hiện đầu tư Khu dân cư Chợ Mới, thị trấn Cần Giuộc, tỉnh Long An
5	44/AP-HĐQT/QĐ		Nghị quyết của Đại hội cổ đông về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh & thông qua việc sửa đổi Điều 4 của Điều lệ
6	46/AP-HĐQT/QĐ	01/10/2013	Quyết định về việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính
7	47/AP-HĐQT/QĐ	01/10/2013	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính
8	49/AP-HĐQT/QĐ	01/10/2013	Quyết định về việc điều chỉnh mức thù lao các thành viên Hội đồng Quản trị
9	50/AP-HĐQT/QĐ	01/10/2013	Quyết định về việc phân công công tác chuyên trách của Hội đồng Quản trị
10	54/AP-HĐQT/QĐ	05/11/2013	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Ô. Phạm Phú

			Hiếu Nhơn
11	56/AP-HĐQT/QĐ	20/11/2013	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Ô. Nguyễn Thế Vinh
12	56B/AP-HĐQT/QĐ	25/11/2013	Quyết định về việc thông qua giao dịch mua bán có giá trị trên 10 tỷ đồng
13	57/AP-HĐQT/QĐ	17/12/2013	Quyết định về việc hợp tác với Ngân hàng SCB để tài trợ vốn cho khách hàng mua căn hộ tại chung cư An Phú - giai đoạn 2
14	60/AP-HĐQT/QĐ	24/12/2013	Nghị quyết của Đại hội cổ đông về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh & thông qua việc sửa đổi Điều 4 của Điều lệ
15	62/AP-HĐQT/QĐ	31/12/2013	Quyết định về việc thông qua giao dịch giữa Công ty và thành viên Hội đồng Quản trị

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán(báo cáo từ 01/07/2013 đến 31/12/2013):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Dương Xuân Quốc		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	020014659	13/06/2003	TP.HCM	40A Trần Quý Cáp, P.11, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	01/10/2013		Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD phụ trách tài chính
2	Nguyễn Hữu Phước		Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính	024554527	11/12/2012	TP.HCM	589 Nguyễn Duy Trinh P.Bình Trưng Đông, Q.2 TP.HCM	01/10/2013		Bổ nhiệm chức vụ Phó TGD phụ trách tài chính
3	Phạm Phú Hiếu Nhơn		Phó Tổng giám đốc phụ trách công trình	022457041		TP.HCM	49/1 C/C Hồ Biểu Chánh, P12, Q. Phú Nhuận, TP.HCM		05/11/2013 (nghỉ việc vì lý do cá nhân)	Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD phụ trách công trình
4	Nguyễn Thế Vinh		Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh	023170559		TP.HCM	2/6 Đào Duy Từ, P.17, Q. Phú Nhuận, TP.HCM		20/11/2013 (nghỉ việc vì lý do cá nhân)	Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD phụ trách kinh doanh

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan(báo cáo từ ngày 01/07/2013 đến 30/12/2013):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

a. Ông Võ Thành Hùng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Võ Thành Hùng		CT. HĐQT, TGD	020413372	30/08/2010	TP.HCM	97/6 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, TP. HCM	9.215.000	7.570 %	
2.	Nguyễn Thị Thanh Hiền			022649758	18/7/2007	TP.HCM	97/6 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, TP. HCM	00%	00%	Vợ
3.	Võ Thị Thanh Phương			024086087	11/12/2002	TP.HCM	97/6 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, TP. HCM	135.000	0.111%	Con
4.	Võ Thị Hoàng Lan			024514110	20/6/2006	TP.HCM	97/6 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, TP. HCM	00	00%	Con
5.	Võ Thị Hạnh			020037495	19/6/2009	TP.HCM	21 Đường 9A Khu BT Nam Phú, đường Trần Trọng Cung, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP.HCM	00	00%	Chị
6.	Võ Thị Thanh Hà			020033144	9/4/2001	TP.HCM	422/3 Đào Duy Anh, P.9, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	00	00%	Em
7.	Võ Thành Hưng			020413373	21/5/1999	TP.HCM	97/6 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, TP. HCM	5.000	0.004%	Em

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Ngân hàng TMCP Sài Gòn			238/GP-NHNN	26/12/2011	NHNNVN	927 Trần Hưng Đạo, P.1, Q.5, TP.HCM	1.000.000	0.094 %	TV. HĐQT
2.	CTCP Tập đoàn Hưng Thuận			0311059503	thay đổi lần thứ 2 ngày 8/01/2012	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP. HCM	80.000.000	40%	PCT. HĐQT
3.	CTCP Đầu tư Kim Long			0310509830	10/12/2010	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP. HCM	4.000.000	40%	CT. HĐQT
4.	CT TNHH Đầu tư Phát triển Phú Châu			0310820002	3/5/2011	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP. HCM	1.000.000	50%	
5.	Công ty Cổ phần Kiến Phát			0302545810	7/2/2002	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP. HCM	1.500.000	50%	

b. Ông Lâm Trúc Nhỏ – Thành viên HĐQT

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Lâm Trúc Nhỏ		TV HĐQT	022164468	18/02/2011	TP.HCM	85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	
2.	Nguyễn Thị Bích Liên			021569114	03/11/2008	TP.HCM	85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	Vợ
3.	Lâm Trần Trân			B3203192	17/06/2009		85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	Con
4.	Lâm Bảo Bảo			B4334373	7/7/2010		85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	Con
5.	Lâm Thanh Sơn			B7527546	4/1/2013		85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	Con
6.	Lâm Kỳ Kỳ			B7527545	4/1/2013		85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM	00	00%	Con

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	CTCP Tập đoàn Hưng Thuận			0311059503	thay đổi lần thứ 2 ngày 8/01/2012	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P2, Q.5, TP. HCM	80.000.000	40%	CT. HĐQT
2.	CTCP Phú Mỹ An			0304789121	27/12/2006	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, P.2, Q.5, TP. HCM	4.375.000	29.17 %	CT HĐQT
3.	CT TNHH MTV Đầu tư Thuận Phát			0309999066	10/6/2010	Sở KH&ĐT TP. HCM	85 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Q.1, TP. HCM	19.000.000	100%	CT HĐQT
4.	CT TNHH MTV Đầu tư Hưng Thuận			0309591012	31/12/2009	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, TP. HCM	5.000.000	100%	CT HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.	CTCP Đầu tư Phát triển Địa Ốc Tây Bắc			0310813686	28/04/2011	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, TP. HCM	7.500.000	30%	TV. HĐQT
6.	Công ty cổ phần Khánh Gia			0302967410	23/05/2003	Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, TP. HCM	5.603.929	32.72 %	Giám đốc
7.	Cty CP Luyện Cán Thép Phú Thọ			49203100009 5	6/3/2008	Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Khu CN Phú Mỹ 1, Tân Thành, Bà Rịa Vũng Tàu	315.000	1.34%	TV. HĐQT
8.	Công ty Cổ Phần Đường Khánh Hội			0300683847	29/11/2006	Sở KH&ĐT TP. HCM	180 Nguyễn Tất Thành, P13, Q4, TP.HCM	70.000	10.29 %	
9.	Công ty Cổ phần Công nghệ Xây dựng Phú Gia			0311506712	20/01/2012	Sở KH&ĐT TP. HCM	117 – 119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, TP. HCM	1.350.000	45%	TV. HĐQT
10.	Công ty Cổ phần Đông Phương Hồng			0303179701	23/10/2003	Sở KH&ĐT TP. HCM	Số 259/1A Nguyễn Tri Phương, P5, Q.10, T. HCM	1.000	0,23%	TV. HĐQT
11.	Công ty Cổ phần Phú An Thạnh			0304769100	thay đổi lần 8 ngày 20/11/2012	Sở KH&ĐT TP. HCM	259/1A Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	150.000 CP Mệnh giá 1.000.000 đồng/CP	0.18%	TV. HĐQT
12.	Công ty TNHH Chế biến Nông – Hải sản – Thương Mại – Xây dựng Thuận Hưng			312592383	18/02/2013	Sở KH&ĐT TP. HCM	L8, An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng P.7, Q.3	9.960.000.000	99,60	CT HĐQT

c. Ông Phạm văn Chiến – Thành viên HĐQT

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Phạm văn Chiến		TV HĐQT	023137131	09/09/2004	TP.HCM	53 đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, Q.2, TP.HCM	14.800		

2.	Nguyễn thị Hà			023743752	12/08/1999	TP.HCM	53 đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, Q.2, TP.HCM	1.100		Vợ
3.	Phạm Hải Nam			024138519	29/04/2003	TP.HCM	53 đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, Q.2, TP.HCM	20.000	0,0164%	Con

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu/vốn góp cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu/vốn góp cuối kỳ	Ghi chú
1.	Công ty Liên doanh Thép Tây Đô			1424/GP	13/11/1995	Bộ KH&ĐT	Lô 45 - KCN Trà Nóc - Q.Bình Thủy - TP.Cần Thơ	00	00%	TV HĐQT
2.	Công ty liên doanh ASC Charwie			277/GP	29/11/1991	Bộ KH&ĐT	108 Kha Vạn Cân Kp3, P. Hiệp Bình Chánh, Q. Thủ Đức, TP.HCM	00	00%	TV HĐQT

d. Bà Âu Bích Liễu – Thành viên HĐQT

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Âu Bích Liễu		TV HĐQT	021393139	25/10/2012	TP.HCM	169/19 Gia Phú, P.01, Q.6	00	00%	
2.	Nguyễn Ngọc Hải			021258613	22/05/2009	TP.HCM	169/19 Gia Phú, P.01, Q.6	00	00%	Chồng
3.	Nguyễn Hải Thy						169/19 Gia Phú, P.01, Q.6	00	00%	Con (còn nhỏ)

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	CTCP Tòan Thuận Phát			0312188075	15/03/2013	Sở KH&ĐT TP. HCM	L8, An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính	400.000	50%	CTHĐQT

							Thắng P.7, Q.3			
2	Công ty TNHH Chế biến Nông – Hải sản – Thương Mại – Xây dựng Thuận Hưng			312592383	18/02/2013	Sở KH&ĐT TP. HCM	L8, An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng P.7, Q.3	20.000.000	0,2	TV. HDTV
3	Công ty CP Hoa thương		Phó TGD	0309585481		Sở KH&ĐT TP. HCM	606 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, TP. HCM			

e. Ông Dương Xuân Quốc – Thành viên HĐQT

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Dương Xuân Quốc		Phó TGD	020014659	13/06/2003	TP.HCM	40A Trần Quý Cáp, P.11, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	40.000	0.0329%	

❖ Tổ chức có liên quan: không

f. Ông Nguyễn Hữu Phước – Phó Tổng Giám đốc

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Hữu Phước		Phó TGD	024554527	11/12/2012	TP.HCM	589-Nguyễn Duy Trinh P.Bình Trưng Đông, Q.2 TP.HCM	00	00	
2	Nguyễn Hữu Đức			250150075		Lâm Đồng	Xã Lộc Ngãi H.Bảo Lâm T.Lâm Đồng	00	00	Cha
3	Cao Thị Được			250150076		Lâm Đồng	T.T. Lộc Thắng H.Bảo Lâm T.Lâm Đồng	00	00	Mẹ
4	Hoàng Thu Hương			025163825	21/04/2010	TP.HCM	589-Nguyễn Duy Trinh P.Bình Trưng Đông, Q.2 TP.HCM	00	00	Vợ
5	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn			024515080	26/12/2011	TP.HCM	589-Nguyễn Duy Trinh	00	00	Con

							P.Bình Trưng Đông, Q.2 TP.HCM			
--	--	--	--	--	--	--	-------------------------------------	--	--	--

❖ Tổ chức có liên quan: không

g. Ông Trần Bá Vinh – Kế toán trưởng

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Trần Bá Vinh		Kế toán trưởng	022617525	22/3/2007	TP.HCM	443/60 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	10.000	0.0082%	
2.	Trần Lâm			020084996	26/08/2003	TP.HCM	443/58 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Cha
3.	Lê Thị Ngọt			023422668	10/09/1996	TP.HCM	443/58 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Mẹ
4.	Nguyễn Thị Thủy Quỳnh			023051241	29/03/2007	TP.HCM	443/60 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Vợ
5.	Trần Mạnh Hùng			022380171	30/05/2003	TP.HCM	590 E12, Cách Mạng Tháng Tám, P11, Q.3, TP.HCM	20.000	0.0164%	Anh
6.	Trần Phước Dũng			022990449	01/12/2000	TP.HCM	453/10 Lê Văn Sĩ, P.12, Q.3, TP.HCM	00	00%	Anh
7.	Trần Thị Ngọc Ánh			022247749	29/06/2011	TP.HCM	443/58 Lê Văn Sĩ, P.12, Q.3, TP.HCM	00	00%	Chị
8.	Trần Viết Tiến			021568145	16/10/2007	TP.HCM	443/58 Lê Văn Sĩ, P.12, Q.3, TP.HCM	00	00%	Anh
9.	Trần Quang Vinh			022247748	24/09/2002	TP.HCM	443/60 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Anh
10.	Trần Thị Trâm Anh			022247750	06/08/2001	TP.HCM	443/58 Lê Văn Sĩ, P.12, Q.3, TP.HCM	00	00%	Chị
11.	Trần Bá Lộc			Sinh ngày 14/09/2005			443/60 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Con
12.	Trần Bá Khang			Sinh ngày 28/11/2009			443/60 Lê Văn Sĩ. P. 12, Q.3, TP. HCM	00	00%	Con

❖ Tổ chức có liên quan: không

h. Ông Trương Quốc Dũng – Thành viên Ban Kiểm soát

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Trương Quốc Dũng		TV BKS	020259457	14/02/2005	TP.HCM	927 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Tp.HCM	18.315	0.015%	
2.	Trương Quang Phái			021557397	13/8/1997	TP.HCM	264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP. HCM	00	00%	Cha
3.	Nguyễn Thị Bình			022157596	16/3/2012	TP.HCM	97 Trần Quốc Toàn	29.000	0.024%	Vợ
4.	Trương Linh Vũ			023784519	18/02/2000	TP.HCM	Auckland – New Zealand	00	00%	Con
5.	Trương Minh Hằng			024426229	21/07/2005	TP HCM	San Francisco – USA	00	00%	Con
6.	Trương Quốc Thạch			022157667	22/8/2011	TP.HCM	264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP. HCM	11.000	0.009%	Em
7.	Trương Quốc Lâm			020432011	02/3/1998	TP.HCM	264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP. HCM	4.000	0.003%	Em
8.	Trương Quốc Sơn			025084092	17/2/2009	TP.HCM	264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP. HCM	00	00%	Em
9.	Trương Quốc Bình			021357699	6/11/2013	TP.HCM	264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP. HCM	31.800	0.026%	Em

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu/vốn góp cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu/vốn góp cuối kỳ	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần XNK Dịch vụ & Đầu tư Việt Nam (VICOSIM EX)			0300635748	28/3/1992	Sở KH&ĐT TP. Đà Nẵng	312 Nguyễn Hữu Thọ, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	00	00%	TV HĐQT

i. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	---------------------	--	------------------------------	---------	---------------	--------------	---------	----------------------------	-------------------------------	---------

		có)								
1.	Nguyễn Anh Tuấn		TVBKS	024776768	12/06/2007	CA. Tp.HCM	288 Trần Thủ Độ - P.Phú Thạnh - Q.Tân Phú - Tp.HCM			
2.	Phan Ngọc Bích			023877563	03/03/2010	CA. Tp.HCM	288 Trần Thủ Độ - P.Phú Thạnh - Q.Tân Phú - Tp.HCM			Vợ
3.	Nguyễn Thị Anh Thư						288 Trần Thủ Độ - P.Phú Thạnh - Q.Tân Phú - Tp.HCM			Con
4.	Nguyễn Ngọc Anh Thy						288 Trần Thủ Độ - P.Phú Thạnh - Q.Tân Phú - Tp.HCM			Con

❖ Tổ chức có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu/vốn góp cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu/vốn góp cuối kỳ	Ghi chú
3.	Cty CP Tân Hiệp		Kế toán trưởng	0303287640	20/04/2004	Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM	606 Trần Hưng Đạo - P.2 - Q.5 - Tp.HCM	15.410.000 cổ phiếu		
4.	Cty CP Kiến Phát		Kế toán trưởng	0302545810	07/02/2002	Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM	606 Trần Hưng Đạo - P.2 - Q.5 - Tp.HCM	0		
5.	Cty CP Địa Ốc Minh Ngân		Kế toán trưởng	1100624010	04/02/2004	Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Long An	Khu công nghiệp Minh Ngân - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	0		

j. **Cô Hoàng thị Thu Hằng – Thành viên Ban Kiểm soát**

❖ Cá nhân có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Hoàng Thị Thu Hằng		Thành viên BKS	024580588	10/01/2012	CA TPHCM	224 Hoàng Hữu Nam, P.Long Thạnh Mỹ, Q.9, TPHCM	0	0	
2.	Nguyễn Thị Thìn			024580586	14/4/2008	CA TPHCM	224 Hoàng Hữu Nam, P.Long Thạnh Mỹ, Q.9,	0	0	Mẹ

							TPHCM			
3.	Hoàng Trung Tá			024580585	9/11/2007	CA TPHCM	224 Hoàng Hữu Nam, P.Long Thạnh Mỹ, Q.9, TPHCM	0	0	Anh
4.	Hoàng Thị Phương			024580587	1/9/2006	CA TPHCM	11/52 Nam Cao, P. Tân Phú, Q.9, TPHCM	0	0	Chị

❖ Tổ chức có liên quan: không có

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Võ Thành Hùng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	215.000	0,177%	9.215.000	7,570%	Nhận chuyển nhượng cổ phần
2.	Lâm Trúc Nhỏ	Thành viên HĐQT	24.852.500	20,416%	00	0%	Chuyển nhượng cổ phần
3.	Âu Bích Liễu	Thành viên HĐQT	10.000.000	8,215%	00	0%	Chuyển nhượng cổ phần

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

